

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/DS-ST

Ngày: 18-7-2024

V/v “*Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Châu Thị Lệ

2. Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2024, về việc: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1177/2024/QĐXX-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 1382/QĐST –DS ngày 03 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1971; Địa chỉ: số A P, khu V, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thùy T1, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Anh Nguyễn Hữu T2, sinh năm: 1993; Địa chỉ: số C P, khu V, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

2.2. Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997; Địa chỉ: số D T, khu V, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T trình bày: Ông và ông Nguyễn Thanh L là anh em ruột. Ông Nguyễn Thanh L là cha ruột Nguyễn Thanh C, là cha vợ Nguyễn Hữu T2. Ngày 15/8/2021, ông đến nhà ông L để nhắc ông L đến bệnh viện chăm sóc mẹ nhưng vợ chồng ông L không đồng ý mà còn xúc phạm ông. Khi ông đang đứng vị trí trước nhà ông L thì Nguyễn Hữu T2 lái xe máy đến dí tông vào ông, Nguyễn Thanh C từ hè cao 80cm nhảy xuống đá thẳng vào ngực ông, làm ông té ngửa ra sau. Khi ông vừa đứng dậy thì Nguyễn Hữu T2 dùng tay đánh mạnh vào mặt ông rất nhiều lần rồi ôm ông vật ngã xuống đường bê tông. Hành vi của Nguyễn Thanh C và Nguyễn Hữu T2 đã gây thương tích cho ông với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Ông yêu cầu anh Nguyễn Hữu T3 và anh Nguyễn Thanh C cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho ông số tiền 105.299.700đồng (một trăm lẻ năm triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn, bảy trăm đồng), trong đó: tiền chụp CT và Xquang 989.700đồng, tiền thuốc 2.110.000đồng, tiền xe cấp cứu và tái khám 1.000.000đồng, tiền test covid 1.200.000đồng, chi phí thuê luật sư 10.000.000đồng, tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở với số tiền 90.000.000đồng), trong đó Nguyễn Hữu T2 bồi thường 70% và Nguyễn Thanh C bồi thường 30%.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lưu Thị Thùy T1 trình bày: Giữ nguyên lời như trình bày và yêu cầu của ông Nguyễn Thanh T.

* Theo bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, đồng bị đơn anh Nguyễn Hữu T2 trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 15/8/2021, mẹ vợ của anh là Phan Thị Đ gọi điện thoại báo ông Nguyễn Thanh T đến trước nhà cha mẹ chửi bới, đòi đánh cha mẹ. Anh lái xe máy chở vợ là Nguyễn Thị Thanh T4 (đang mang thai) và con gái 02 tuổi đến nhà cha mẹ vợ. Khi xe mô tô do anh điều khiển chạy đến gần chỗ ông T đứng thì ông T tiến tới dùng tay đánh vào mặt anh, anh né tránh, tay của ông T đánh trúng vào tay phải anh, làm xe loạng choạng, anh lo chống chân để vợ con xuống xe. Cùng thời điểm này, em vợ là Nguyễn Thanh C từ trong nhà chạy ra đập ông T 01 cái. Anh dựng xe, tiến đến gần ông T dùng 02 tay đánh vào vùng gò má của ông T, mỗi tay đánh 01 cái vào mỗi bên. Sau đó, được mọi người xung quanh ra can ngăn nên sự việc dừng lại. Anh có đến nhà ông T xin lỗi và đề nghị bồi thường tiền thuốc nhưng ông T không nhận.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T, anh chỉ đồng ý bồi thường

các chi phí cho việc điều trị và đi lại điều trị, không đồng ý bồi thường chi phí thuê luật sư và tổn thất tinh thần.

* Theo bản tự khai đồng bị đơn anh Nguyễn Thanh C trình bày: Khoảng 6h tối ngày 15/8/2021, ông Nguyễn Thanh T đến trước nhà anh chủ la, hăm dọa đánh, đốt nhà anh. Vừa lúc đó anh chị Nguyễn Hữu T2 – Nguyễn Thị Thanh C1 chạy về. Anh đứng trước cửa thấy ông Nguyễn Thanh T vung tay đánh anh T2 làm xe máy loạng choạng xém ngã, trên xe có chị T4 đang mang thai và cháu nhỏ 2 tuổi. Bực tức vì hành vi của ông T nên anh từ trên hè lao xuống, dùng chân trái đạp vào bên hông trái khiến ông T ngã xuống đường. Sau đó, ông T đứng dậy đánh trả lại anh. Anh và ông T đánh nhau. Anh dùng tay trái đánh vào vai ông T 2 – 3 cái rồi cả hai ôm nhau vật ngã xuống đường. Được hàng xóm ra can ngăn nên sự việc dừng lại. Sau vụ việc, anh và anh T2 đến nhà ông T xin lỗi và đề nghị bồi thường nhưng ông T không nhận. Anh chỉ chấp nhận bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Thanh T tiền cơm thuốc với số tiền 5.000.000đồng.

Tại phiên tòa,

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lưu Thị Thùy T1 thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh C1 và anh T2 liên đới bồi thường các khoản thiệt hại, cụ thể: Chi phí khám chữa bệnh 3.751.000đ, tiền test covid 490.000đ, thuê xe cấp cứu 500.000đ, chi phí bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe là 02 lần tháng lương cơ sở là 4.680.000đồng (2.340.000đồng x2), thu nhập bị mất trong thời gian điều trị là 01 tháng lương tối thiểu vùng 3.450.000đ, tổn thất tinh thần 50 lần mức lương cơ sở là 117.000.000đ (2.340.000đồng x50); rút yêu cầu về bồi thường chi phí thuê luật sư;

- Bị đơn Nguyễn Hữu T2 và Nguyễn Thanh C1 xác định thương tích của ông Nguyễn Thanh T là do các anh gây ra, nhưng số tiền ông T yêu cầu bồi thường quá nhiều. Các anh chỉ chấp nhận bồi thường các khoản chi phí là 5.000.000đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Thanh C1 và anh Nguyễn Hữu T2 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Thanh T các khoản, gồm: chi phí điều trị 3.377.651đ, chi phí đi lại 500.000đ, test covid 410.000đ, chi phí bồi thường tổn thất tinh thần 3 tháng lương cơ sở. Không chấp nhận chi phí điều trị về răng, chi phí phục

hồi sức khỏe và thu nhập bị mất. Án phí buộc bị đơn Nguyễn Hữu T2 và Nguyễn Thanh C1 phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Nguyễn Thanh T khởi kiện bị đơn Nguyễn Thanh C1 và Nguyễn Hữu T2 tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Bị đơn Nguyễn Thanh C1 và Nguyễn Hữu T2 đều cư trú tại thị xã A nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 15/8/2021, do mâu thuẫn gia đình, Nguyễn Thanh C1 và Nguyễn Hữu T2 có hành vi dùng tay, chân đánh vào vùng mặt, bụng của ông Nguyễn Thanh T gây tổn thương cơ thể 3%. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã A xác định hành vi của anh Nguyễn Thanh C1 và anh Nguyễn Hữu T2 không đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” và ban hành quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Do đó, ông Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh C1 và anh Nguyễn Hữu T2 có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện và rút yêu cầu về bồi thường chi phí thuê luật sư; Xét, việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu và việc rút yêu cầu về bồi thường chi phí thuê luật sư là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu về bồi thường chi phí thuê luật sư.

[4] Xét yêu cầu của các bên đương sự, các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập. Căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, Hội đồng xét xử xác định các khoản chi phí hợp lý cho việc đi lại, điều trị thương tích của ông Nguyễn Thanh T được chấp nhận như sau:

- Chi phí khám và điều trị: ngày 15/8/2021 (chẩn đoán: tổn thương nội sọ, đụng dập tại đầu gối) là 1.278.951 đồng (trong đó tiền khám là 38.700đ (BL 152) + chụp CT là 522.000đ (BL 154) + tiền thuốc 718.251đ (BL156)); ngày 14/9/2021

(chẩn đoán: di chứng tổn thương) là 1.198.700đồng (trong đó tiền khám là 38.700đ (BL151) và tiền thuốc là 1.160.000đồng (BL144); ngày 22/9/2021 (chẩn đoán: tổn thương nông ở đầu) là 900.000đ (BL 143). Tổng số tiền là 3.377.651đồng.

- Chi phí thuê xe chở đi cấp cứu, khám điều trị: 500.000đồng.

- Chi phí test covid: số tiền 490.000đ.

Tổng chi phí điều trị, đi lại được chấp nhận là **4.367.651đồng**.

[5] Xét, yêu cầu về bồi thường chi phí bồi dưỡng sức khỏe và phục hồi chức năng: Mặc dù, ông **T** không điều trị nội trú, nhưng sức khỏe của ông **T** bị tổn hại là do hành vi trái pháp luật của anh **T2** và anh **C1** gây ra nên cần buộc anh **T2** và anh **C1** phải bồi thường chi phí này, được tính là 04 ngày đi khám và điều trị của ông **T**: 4 ngày x 133.000đồng (một ngày lương tối thiểu vùng được tính 3.450.000đ/26ngày) = **532.000đồng**.

[6] Xét, yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: Theo khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì mức bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Ông **T** bị tổn thương cơ thể 3% nhưng yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 50 lần lương cơ sở là quá cao, không phù hợp với thương tích. Mức bồi thường tổn thất tinh thần được chấp nhận là 5 lần lương cơ sở với số tiền là **11.700.000đồng** (5 x 2.340.000đ/tháng).

[7] Tổng cộng số tiền anh **T2** và anh **C1** có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông **T** là: 4.367.651đồng + 532.000đ + 11.700.000đồng = **16.599.651đồng**.

[8] Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 315/PY-TgT ngày 22/12/2021 về thương tích của ông **Nguyễn Thanh T**: “...*Chấn thương gây đau vùng hàm mặt, không tổn thương xương hàm mặt đã điều trị. Hiện vùng hàm mặt không có dấu vết và di chứng...*”. Theo Công văn số 269/TTPY của **Trung tâm pháp y tỉnh B** ngày 29/12/2021 của **Trung tâm pháp y tỉnh B** thì tỷ lệ chấn thương vùng hàm mặt là **0%**. Ngày 15/12/2021, **Công an thị xã A** đã tiến hành xác minh tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh B**, xác định: “*Kết quả chụp phim Xquang hàm chéch bên phải vào ngày 15/8/2021 ghi nhận răng R4.6 có miếng trám ở mặt nhai và răng này chưa được điều trị tủy, miếng trám đã nằm bên trong buồng tủy, vùng chân răng có khối thấu quang giãn dây chằng nha chu, có thể chẩn đoán răng R46 bị viêm tủy, viêm quanh chóp mãn. Những dấu hiệu trên thuộc trường hợp răng bị bệnh lý.*”. Như vậy, việc răng R4.6 của ông **Nguyễn Thanh T** đau nhứt dẫn đến phải nhổ bỏ là do bệnh lý, không phải do sự tác động của anh **Nguyễn Thanh C1** và anh **Nguyễn Hữu T2**. Do đó,

chi phí khám, nhỏ răng R4.6 tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh B** với số tiền là 361.000đ (trong đó: tiền chụp Xquang 65.400đ + tiền khám 38.700đ (BL148), viện phí 207.000đ (BL 147), tiền thuốc: 50.000đ (BL 142)) không có cơ sở chấp nhận.

[9] Trong thời gian ông **T** điều trị thương tích, trên địa bàn **thị xã A** đang thực hiện giãn cách xã hội phòng, ngừa dịch Covid 19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính Phủ, “mọi người dân đều phải ở nhà, chỉ được ra ngoài trong trường hợp thực sự cần thiết như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu, làm việc tại nhà máy, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh dịch vụ hàng hóa thiết yếu không bị đóng cửa, dừng hoạt động và các trường hợp khẩn cấp khác”. Người đại diện theo ủy quyền của ông **T** yêu cầu bồi thường thu nhập của ông **T** bị mất từ nghề kinh doanh bất động sản trong thời gian điều trị là không phù hợp với Chỉ thị số 16/CT-TTg của Chính Phủ nên không có cơ sở chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc anh **Nguyễn Thanh C1** và anh **Nguyễn Hữu T2** phải chịu là 829.983đồng.

[11] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn về hướng giải quyết vụ án phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, các Điều 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông **Nguyễn Thanh T**. Buộc anh **Nguyễn Thanh C1** và anh **Nguyễn Hữu T2** có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho ông **Nguyễn Thanh T** số tiền là 16.599.651 (mười sáu triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi một) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T về bồi thường chi phí khám, nhổ Răng R4.6; chi phí bồi dưỡng và phục hồi sức khỏe; thu nhập bị mất trong thời gian điều trị; bù đắp tổn thất tinh thần.

3/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu về bồi thường chi phí thuê luật sư của ông Nguyễn Thanh T.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Thanh C1 và anh Nguyễn Hữu T2 phải chịu 829.983(tám trăm hai mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi ba) đồng.

5/ Quyền kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, các bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Phượng